

Số: 91/2020/QĐST-HNGĐ

*Lệ Thủy, ngày 09 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 154/2020/TLST- HNGĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2020 giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị P; địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện T, tỉnh Đắc Nông và bị đơn anh Trần Công H; địa chỉ: Đội 3, thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Trần Công H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ con chung: Giao con Trần Công Đ, sinh ngày 18/12/2017 cho chị Nguyễn Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Trần Công H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 200.000 đồng, kể từ tháng 9/2020 đến khi con tròn 18 tuổi. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

b) Về tài sản chung: Không có

c) Về án phí: Chị Nguyễn Thị P và anh Trần Công H thỏa thuận chị P chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0006133 ngày 13/8/2020. Chị P đã nộp đủ án phí.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND h.Lệ Thủy;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Đ, huyện T,  
tỉnh Đăk Nông (kết hôn 12/12/2017);
- Lưu VP; Lưu HS.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

***Trương Thị Nhàn***